

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 188/2017/HSST

Ngày: 15 -9 -2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hạnh - Cán bộ hưu trí phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung – Cán bộ hưu trí phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 189/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N** - Sinh năm: 1984; tại: Tỉnh Hà Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá: 4/12; Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự, Ngày 08/12/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định số 14/QĐ-TA quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Ngày 13/4/2017, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính về địa phương cư trú

Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Bùi Thị M, sinh năm: 1948; Hiện trú tại:, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Lê Thị T, sinh năm: 1988 và có 01 con sinh năm 2013

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/7/2017. Hiện đang tạm tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Thanh M** - Sinh năm: 1990; tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hoá: 5/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Con ông: Hoàng Minh T, sinh năm: 1962; Con bà: Nguyễn Thị Xuân L, sinh năm: 1962. Hiện đều trú tại: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân:

Ngày 19/3/2009, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Tại bản án số: 88/2009/HSST.

Ngày 18/9/2009, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, ra Quyết định số 12/2009/MCH/QĐ – CA miễn chấp hành toàn bộ hình phạt tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2009/HSST, ngày 19/3/2009 của Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đối với: Hoàng Thanh M.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/7/2017. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Phạm Thị H - Sinh năm: 1981 (Vắng mặt)

Cư trú: đường P, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Lê Văn N - Sinh năm: 1983 (Có mặt)

Cư trú: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Cao Thị T - Sinh năm: 1970 (Có mặt)

Cư trú: phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Đỗ Thái B - Sinh năm: 1945 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

4. Lê Công M - Sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Cư trú: đường G, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

5. Phạm Quang C - Sinh năm: 1979 (Có mặt)

Cư trú: đường P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyễn Văn N và Hoàng Thanh M là các đối tượng nghiện chất ma túy. Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 14/7/2017, N điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Warm, biển số: 47H2-1476, chở M đi lòng vòng qua các tuyến đường trên địa bàn thành phố B, tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở thì trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà chị Phạm Thị H, địa chỉ: đường P, phường K, thành phố B, N và M phát hiện thấy phía trước nhà chị H có để 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc (loại bồn ngang, dung tích 1000 lít, có đường kính thân bồn 960 mm, chiều dài thân bồn 1170mm, chiều cao bồn cả chân 1145mm, chiều rộng bồn cả chân 995mm, chiều dài bồn 1460 mm) không có người trông coi. Thấy vậy, M dựng xe mô tô ở ngoài đường cảnh giới để N đi vào bên trong trộm cắp chiếc bồn nước nhưng do công kênh nên N đi ra ngoài nói M cùng N đi vào trong trộm cắp bồn nước cùng khung chân bằng kim loại, khiêng ra ngoài bỏ lên xe mô tô 47H2-1476, rồi tẩu thoát. Trên đường đi N và M thấy khung chân kệ bồn nước công kênh nên đã vứt bỏ ngoài đường. Vào khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, bà Cao Thị T, đi tập thể dục nhìn thấy khung chân kệ bồn nước mà N và M vứt bỏ ngoài đường nên đã nhặt đem về nhà. Sau đó, M nói với N đem bồn nước trộm cắp được đến nhà anh Lê Văn N, trú tại: phường K, thành phố B. Tại đây, M vào trực tiếp thoả thuận bán bồn nước trên cho anh N được số tiền: 800.000 đồng. M chia cho N 300.000 đồng, số tiền còn lại 500.000 đồng M tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 193/KLĐG ngày 28/7/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN 1000 lít, màu bạc, loại bồn ngang, đường kính thân bồn 960 mm, chiều dài thân bồn 1170mm (có khung chân kim loại kèm theo), chiều cao bồn cả chân 1145mm, chiều dài bồn 1460 mm; trị giá: 3.450.000 đồng .

Tại bản cáo trạng số 206/KSĐT-HS ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên vào 03 giờ sáng ngày 14/7/2017, bị cáo N điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Warm, biển số: 47H2-1476, chở bị cáo M đi đến nhà chị Phạm Thị H, ở đường P, phường K, thành phố B lấy trộm 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc (loại bồn ngang, dung tích 1000 lít, có khung chân kim loại), trị giá: 3.450.000 đồng. Sau đó các bị cáo mang bán cho anh N được 800.000đồng rồi cùng nhau chia tiền tiêu xài.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản cáo trạng số 206/KSĐT-HS ngày 24/8/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Thanh M từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 tháng tù

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả cho chị Phạm Thị H 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc, loại bồn ngang, dung tích 1000 lít nhận quản lý, sử dụng.

- Chấp nhận anh Lê Văn N không yêu cầu các bị cáo Hoàng Thanh M phải bồi thường số tiền: 800.000 đồng (Số tiền anh N mua bồn nước, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, dung tích 1000 lít).

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn N và số tiền: 500.000 đồng của bị cáo Hoàng Thanh M, là tiền do các bị cáo bán tài sản phạm tội mà có.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Warm, biển số: 47H2-1476, màu xanh, số máy: CE110A-00504975, số khung: XCHLL7Y-1004975, của bị cáo Nguyễn Văn N đã dùng vào việc phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào sáng ngày 14/7/2017, các bị cáo đã đến nhà chị Phạm Thị H, ở đường P, phường K, thành phố B lấy trộm 01 bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc (loại bồn ngang, dung tích 1000 lít, có khung chân) trị giá: 3.450.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M là phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp

luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Chỉ vì tham lam tư lợi, lười biếng lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Đối với các bị cáo cần xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và buộc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định. Nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong toàn xã hội hiện nay.

Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Sau khi bị bắt các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm p, g khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra trong vụ án còn có anh Lê Văn N là người đã mua chiếc bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc, loại bồn ngang, dung tích 1000 lít của Hoàng Thanh M; bà Cao Thị T là người nhặt khung chân bồn nước bằng kim loại, nhưng anh N và bà T không biết đây là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra để giải quyết.

Tại phiên tòa anh Lê Văn N không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M phải bồi thường số tiền 800.000đồng nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn N có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có, nhưng do bị hại, người liên quan không yêu cầu bồi thường nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo Hoàng Thanh M có được từ việc bán tài sản trộm cắp mà có, nhưng do bị hại không yêu cầu bồi thường nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

*** Về vật chứng:** Đối với chiếc bồn nước Inox, nhãn hiệu Sơn Hà SHN, màu bạc, loại bồn ngang, dung tích 1000 lít. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả cho chị Phạm Thị H là chủ sở hữu nhận sử dụng chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Warm, biển số: 47H2-1476, màu xanh, số máy: CE110A-00504975, số khung: XCHLL7Y-1004975 các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, xác định: Chiếc xe này do ông Đỗ Thái B mua mới vào năm 2003. Sau đó, do không có nhu cầu sử dụng nên ông B bán chiếc xe mô tô 47H2-1476 cho người khác (không rõ lai lịch). Đến ngày

10/5/2017, Nguyễn Văn N đã mua lại chiếc xe trên của Công ty trách nhiệm hữu hạn-thương mại và dịch vụ M, với giá: 5.000.000 đồng. Quá trình làm việc, anh Lê Công M khai: Vào khoảng tháng 4/2017, có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đem chiếc xe mô tô 47H2-1476 đến bán cho anh M với giá: 4.500.000 đồng, do thấy xe cũ, có giấy đăng ký xe nên anh M đồng ý mua (do sơ suất nên anh M làm thất lạc giấy tờ mua bán) rồi bán lại chiếc xe mô tô 47H2-1476 cho Nguyễn Văn N. Tại thông báo kết quả giám định số 457/PC 54 ngày 30/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Số khung, số máy của xe mô tô nêu trên không thay đổi; Biển số 47H2-1476 là biển số thật. Ngày 25/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tổ chức, cá nhân nào có thông tin phản hồi. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô 47H2-1467.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thanh M 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/7/2017

Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 15/7/2017

*** Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn N có được do trộm cắp mà có.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo Hoàng Thanh M có được do trộm cắp mà có.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Warm, biển số: 47H2-1476, màu xanh, số máy: CE110A-00504975, số khung: XCHLL7Y-1004975, dung tích xi lanh 107cm³ (Vật chứng có đặc điểm số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Hoàng Thanh M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.B; THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Thị My My